

UBND TỈNH TUYỀN QUANG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **632/STP-QLXLVPHC&TDTHPL**

Tuyên Quang, ngày 03 tháng 7 năm 2018

V/v báo cáo công tác thi hành pháp luật
về xử lý vi phạm hành chính
06 tháng đầu năm 2018

Kính gửi: - Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên
địa bàn tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 29/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2018. Để đảm bảo việc tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Báo cáo Bộ Tư pháp đúng thời hạn quy định. Sở Tư pháp đề nghị các cơ quan, đơn vị (như kính gửi) báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 06 tháng đầu năm 2018, cụ thể như sau:

1. Nội dung báo cáo

Theo mẫu đề cương Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được ban hành kèm theo Thông tư số 10/2015/TT-BTP ngày 31/8/2015 của Bộ Tư pháp (*được đăng tải trên Website của Sở Tư pháp, địa chỉ: www.tuphaptuyenquang.gov.vn/mục Xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật/văn bản chỉ đạo, điều hành*) và 04 Biểu mẫu gửi kèm.

2. Thời điểm lấy số liệu báo cáo

Do thời điểm lấy số liệu thực hiện báo cáo định kỳ tại Nghị định số 81/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 97/2017/NĐ-CP có sự thay đổi về thời điểm chốt số liệu báo cáo. Vì vậy, để đảm bảo việc theo dõi chung về công tác xử lý vi phạm hành chính được đầy đủ, liên tục theo đúng yêu cầu của

Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phân tích số liệu tách từng thời điểm theo các biểu mẫu gửi kèm.


- Biểu mẫu số 1, 5: Thời điểm lấy số liệu từ ngày 01/10/2017 đến ngày 31/12/2017.

- Biểu mẫu số 1a, 5a: Thời điểm lấy số liệu từ ngày 01/01/2018 đến ngày 30/06/2018.

3. Thời hạn gửi báo cáo

Báo cáo của các cơ quan, đơn vị gửi về Sở Tư pháp (đồng gửi bản điện tử theo địa chỉ: ha.stptq@gmail.com) trước ngày **10/7/2018** để tổng hợp, Báo cáo Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

(Sở Tư pháp sẽ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh các đơn vị, địa phương không gửi báo cáo, gửi báo cáo không đúng thời gian quy định)

Trân trọng đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm phối hợp thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Giám đốc Sở; (Báo cáo)
- Như kính gửi;
- Lưu VT, QLXLVPHC& TDTHPL(Hà).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đặng Thị Thanh Hương

Mẫu số 1

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Số liệu từ ngày 01/10/2017 đến ngày 31/12/2017

(Kèm theo Báo cáo số:/BC-..... ngày/.../... của.....)

Số vụ vi phạm (vụ)						Số đối tượng bị xử phạt (đối tượng)									Tình hình thi hành các quyết định XPVPHC								
Tổng số	Chia ra					Tổng số	Chia ra								Số quyết định XPVPHC (quyết định)		Số quyết định hoãn, giảm, miễn thi hành phạt tiền (quyết định)	Số quyết định XPVPHC bị cưỡng chế thi hành (quyết định)	Số quyết định XPVPHC bị khiếu nại (quyết định)	Số quyết định XPVPHC bị khởi kiện (quyết định)	Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu (đồng)	Tổng số tiền phạt thu được (đồng)	
	Số vụ đã bị xử phạt	Số vụ chưa xử phạt	Số vụ chuyển xử lý bằng hình thức khác				Tổ chức	Cá nhân							Tổng số	Chia ra							
			Tổng số	Chia ra				Tổng số	Chia ra					Đã thi hành		Chưa thi hành xong							
				Truy cứu TNHS	Áp dụng biện pháp thay thế đối với NCTN				Người thành niên			NCTN											
									Tổng số	Nam	Nữ	Tổng số	Nam										Nữ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24

Mẫu số 5

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH

Số liệu từ ngày 01/10/2017 đến ngày 31/12/2017

(Kèm theo Báo cáo số:/BC-..... ngày/...../..... của.....)

Số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các BPXLHC (đối tượng)					Số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC (đối tượng)									Số NCTNT bị áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình (đối tượng)	Tình hình thi hành các quyết định áp dụng các BPXLHC của TAND cấp huyện (đối tượng)					Số vụ bị khiếu nại (vụ)	Số vụ bị khởi kiện (vụ)										
Tổng số	Chia ra				Tổng số	Chia ra																									
	GDTXPTT	Đưa vào TGD	Đưa vào CSGDBB	Đưa vào CSCNBB		Giới tính		Các BPXLHC																							
						Nam	Nữ	Số đối tượng bị áp dụng biện pháp GDTXPTT theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã	Số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC theo quyết định của TAND cấp huyện																						
1	2	3	4	5	6	7	8		9	Tổng số	Đưa vào TGD	Đưa vào CSGDBB	Đưa vào CSCNBB	10	11	12	13	14	Số đối tượng đang chấp hành quyết định	Số đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định	Số đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định	Số đối tượng được miễn chấp hành phần thời gian còn lại	Số đối tượng được hoãn chấp hành quyết định	15	16	17	18	19	20	21	

(Kèm theo Báo cáo số:/BC-..... ngày/...../..... của.....)

[illegible]

